

Số: TVHV-31/THOA

Thanh Hóa, ngày 01 tháng 12 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN VUA TỈNH THANH HÓA

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, Sông Bưởi):
Mức nước trên các sông biến đổi chậm theo xu thế xuống thấp dần.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều) dao động theo điều tiết từ các hồ chứa thủy lợi, thủy điện.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): dao động theo thủy triều.

Lưu vực sông Yên: dao động theo thủy triều.

Mức nước trung bình tuần tại các trạm phổ biến cao hơn TBNN cùng kỳ, riêng hạ lưu sông Mã tại TV Lý Nhân, sông Chu tại TV xuân Khánh ở mức thấp hơn so với TBNN cùng kỳ.

Tình hình hồ chứa:

Mức nước tại các hồ đập lớn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa tính đến thời điểm 7h/30/11 tại một số hồ như sau: Hồ Trung Sơn ở mức 158.69m, thấp hơn so với MNDBT là 1.31m, đạt 95.5% so với dung tích ứng với MNDBT; hồ Cửa Đạt ở mức 112.05m, cao hơn MNDBT là 2.05m, đạt 106.5% so với dung tích ứng với MNDBT; hồ Hòa Na (tỉnh Nghệ An) ở mức 238.59m, thấp hơn so với MNDBT là 1.41m, đạt 95.0% so với dung tích ứng với MNDBT; hồ Sông Mực ở mức 34.87m, cao hơn MNDBT là 1.87m, đạt 125.1% so với dung tích ứng với MNDBT; hồ Yên Mỹ ở mức 18.52m, thấp hơn MNDBT là 1.84m, đạt 100.4% so với dung tích được tích.

2. Dự báo, cảnh báo:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, Sông Bưởi):
Mức nước trên các sông biến đổi chậm theo xu thế xuống thấp dần.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng sông không ảnh hưởng triều) dao động theo điều tiết từ các hồ chứa thủy lợi, thủy điện.

Mức nước lớn nhất tuần có khả năng xuất hiện vào thời kỳ đầu tuần, mức nước nhỏ nhất tuần có khả năng xuất hiện vào thời kỳ cuối tuần, mức nước trung bình tuần tại các trạm hạ lưu sông Mã, sông Chu ở mức thấp hơn so với TBNN cùng kỳ.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): dao động theo thủy triều.

Lưu vực sông Yên: dao động theo thủy triều.

Mức nước lớn nhất tuần ở mức cao hơn so với tuần trước và có khả năng xuất hiện vào các ngày 08-09/12; mức nước nhỏ nhất tuần ở mức thấp hơn so với tuần trước và có khả năng xuất hiện vào các ngày 08-09/12; mức nước trung bình tuần ở mức cao hơn so với TBNN cùng kỳ.

Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong thời hạn dự báo: Đề phòng có khả năng xảy ra xâm nhập mặn ở vùng cửa sông ven biển.

Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Xâm nhập mặn có khả năng gây ra thiếu nước cục bộ cho sinh hoạt, tưới tiêu và sản xuất nông nghiệp tại một số thời điểm do xâm mặn lấn sâu vào vùng Cửa sông ven biển.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h55 ngày 11/12/2025

Tin phát lúc: 15h55 ngày 01/12/2025.

Dự báo viên: Nguyễn Thị Thủy

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Minh

Phụ lục 1
Bảng 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm.

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo 10 ngày qua			Dự báo								
					5 ngày đầu			5 ngày cuối			Đặc trưng 10 ngày		
		Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Mã	Mường Lát	16475	16494	16456	16465	16500	16440	16450	16480	16410	16458	16500	16410
-	Hồi Xuân	5412	5492	5338	5390	5500	5330	5375	5490	5310	5383	5500	5310
-	Cầm Thủy	1233	1306	1142	1225	1300	1145	1210	1300	1130	1218	1300	1130
-	Lý Nhân	248	309	196	235	300	190	220	290	180	228	300	180
-	Giàng	69	192	-75	75	170	-25	65	190	-80	70	190	-80
-	Quảng châu	38	156	-112	45	150	-75	35	165	-110	40	165	-110
Lèn	Lèn	110	237	-36	110	185	05	95	235	-45	103	235	-45
-	Cụ Thôn	93	220	-51	95	165	-5	85	220	-55	90	220	-55
Âm	Làng Chánh	4713	4716	4710	4712	4720	4709	4711	4715	4708	4712	4720	4708
Chu	Cửa Đạt	2745	2760	2727	2740	2770	2720	2735	2775	2685	2738	2775	2685
-	Bãi Thượng	1140	1169	1078	1130	1175	1055	1120	1170	1050	1125	1175	1050
-	Xuân Khánh	178	208	148	170	200	130	165	195	110	168	200	110
Buổi	Thạch Quảng	699	756	679	675	720	655	665	710	640	670	720	640
-	Kim Tân	303	390	266	270	340	240	250	330	220	260	340	220
Yên	Chuối	67	114	1	60	90	8	50	110	-30	55	110	-30
-	Ngọc Trà	34	123	-86	38	95	-40	30	115	-95	34	115	-95

Ghi chú: TBNN: Trung bình nhiều năm; MNDBT: Mực nước dâng bình thường;
DTTK: Dung tích thiết kế.

Phụ lục 2
Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm.



